

GIẤY KHAI BÁO Y TẾ
HÀNG HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN
(đối với đường bộ, đường sắt, đường hàng không)
Health Declaration for conveyances, and cargo
(for land transportation means, railway, airway)

1. Phần khai hàng hóa (bao gồm cả đường bộ, đường sắt, đường hàng không)/Declaration for cargo (including land transportation, railway, airway)

Nơi đi/Departure Nơi đến/Arrival.....

Đến cửa khẩu/Name of entry point... Ngày, tháng, năm/Date (dd/mm/yy) ...

Tên chủ hàng/Name of the goods owner

Địa chỉ/Address

STT <i>Item</i>	Danh mục hàng hóa <i>Name of cargo</i>	Số lượng và quy cách đóng gói <i>Quantity and package form</i>	Trọng lượng <i>Gross weight</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1				
2				
....				
Tổng cộng/Total				

2. Phần khai phương tiện đường bộ, đường sắt, đường hàng không/ Declaration for land transportation means, railway, airway.

Nơi đi/ Departure Nơi đến/ Arrival

Tên phương tiện vận chuyển/ Name of conveyance

Quốc tịch, hãng/ Nationality, agent:

Tên chủ phương tiện/ Tên chủ hàng/ Name of the conveyance operator/ Name of the goods owner

Địa chỉ/ Address

Đến cửa khẩu/ Name of entry point ... Ngày tháng năm/ Date (dd/mm/yy) ...

STT <i>Item</i>	Số hiệu/biển số <i>Registration No.</i>	Số lượng phương tiện <i>Number of conveyances</i>	Trọng tải (tấn) <i>Net tonnage</i>	Số nhân viên <i>Number of staff</i>	Số lượng hành khách <i>Number of passengers</i>
1					

2					
---	--	--	--	--	--

Chủ hàng, chủ phương tiện trả lời các câu hỏi sau/ *The following questions are answered by the conveyance operator, the owner of cargo*

1. Hàng hóa hoặc phương tiện vận chuyển có xuất phát hoặc đi qua vùng có dịch không ?/ *Has conveyance or cargo come from or visited through affected area ?*

Có/Yes ☐ Không/No ☐

2. Hiện nay hoặc trong thời gian hành trình trên phương tiện có người mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh không ?/ *Is there on board now or has there been during the trip any case or suspected case of disease) ?*

Có/Yes ☐ Không/No ☐

3. Có giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế hàng hóa không?/ *Is there a Certification of health inspection and control for cargo?*

Có/Yes ☐ Không/No ☐

Nếu có, ghi rõ ngày cấp/ nơi cấp/ *If yes, please note date and place of issue*

.....

4. Có giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế phương tiện vận chuyển không?/ *Is there Certification of health inspection and control for conveyances?*

Có/Yes ☐ Không/No ☐

Nếu có, ghi rõ ngày cấp/nơi cấp/ *If yes, please note date and place of issue*

.....

Người khai (ký, ghi rõ họ tên)
(Signature and full name of Declarant)

Ngày /Date:.....giờ /hour

Ý kiến của kiểm dịch viên y tế/ *Recommendation of health quarantine officer*

.....

Kiểm dịch viên y tế/ health quarantine officer

Ký và đóng dấu/ Signature and stamp